



CẬP NHẬT QUÝ

Công ty Cổ phần Thế giới số (DGW: HOSE)

Giá mục tiêu: 48.000 Đồng

Khuyến nghị: TRUNG LẬP

Tăng giá: 14,7%

09/09/2026



Tăng trưởng lợi nhuận dự kiến chậm lại; Tỷ lệ chi trả cổ tức tăng

Chúng tôi hạ khuyến nghị đối với DGW xuống **TRUNG LẬP** (từ **KHẢ QUAN**) và giảm giá mục tiêu 12 tháng xuống **48.000 đồng/cổ phiếu** (từ 49.000 đồng/cổ phiếu). Mặc dù DGW ghi nhận tăng trưởng lợi nhuận Q2/2026 tích cực, chúng tôi cho rằng tốc độ tăng trưởng sẽ chậm lại trong thời gian tới. DGW hiện đang giao dịch ở mức **P/E dự phóng 2026/2027 lần lượt là 9,4x và 8,7x**, thấp hơn đáng kể so với mức trung bình 5 năm là 17x.

Luận điểm đầu tư

- Nhu cầu laptop và thiết bị văn phòng duy trì tích cực.** Làn sóng tích hợp AI bởi khách hàng cá nhân và doanh nghiệp, cùng với việc phát triển trung tâm dữ liệu, sẽ tiếp tục hỗ trợ nhu cầu laptop và thiết bị văn phòng. Dù nhu cầu AI từ khách hàng cá nhân có thể giảm dần sau giai đoạn tăng mạnh, nhu cầu từ khách hàng doanh nghiệp dự kiến vẫn duy trì ổn định nhờ làn sóng đầu tư vào hạ tầng AI.
- Màng điện thoại di động dự kiến tăng trưởng trở lại trong năm 2026.** Nhu cầu thay mới và nâng cấp thiết bị, cùng với việc phân phối thêm thương hiệu Motorola, sẽ hỗ trợ tăng trưởng trong năm 2026. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng dự kiến sẽ chậm lại trong năm 2027.
- Cổ tức cao hơn giúp hạn chế rủi ro giảm giá cổ phiếu.** DGW đang xin ý kiến cổ đông về việc nâng mức cổ tức tiền mặt năm 2026 lên 30% mệnh giá, tương đương tỷ suất cổ tức khoảng 7,2%, cao hơn đáng kể so với mức chi trả 5-10% mệnh giá trong giai đoạn 2024-2025.

Điểm nhấn KQKD

- KQKD Q2/2026 khả quan.** Doanh thu tăng **27% svck lên 7,3 nghìn tỷ đồng**, thấp hơn mức tăng trưởng 54% trong Q1/2026. Dù tăng trưởng doanh thu chậm lại, lợi nhuận ròng tăng mạnh **161% svck, lên 309 tỷ đồng**. Biên lợi nhuận ròng đạt mức cao kỷ lục 4,2%, vượt mức đỉnh cũ 4,1% trong Q4/2021, khi DGW được hưởng lợi từ nhu cầu mua sắm laptop để làm việc tại nhà. Giá laptop trong Q2/2026 tăng khoảng 20% svck do tình trạng thiếu hụt chip và RAM, trong khi giá của các sản phẩm điện tử khác cũng tăng. Bên cạnh đó, cơ cấu sản phẩm thuận lợi hơn, với tỷ trọng đóng góp cao hơn từ mảng thiết bị văn phòng, đã góp phần cải thiện biên lợi nhuận.
- Doanh thu trong tháng 7-8/2026 tăng tốc.** Doanh thu tháng 7-8 tăng 52% svck, đạt 7 nghìn tỷ đồng, chủ yếu nhờ nhu cầu laptop tăng mạnh trong bối cảnh gia tăng tích hợp AI và ra mắt các mẫu điện thoại mới (đây là yếu tố khiến doanh thu ghi nhận không đồng đều giữa các tháng).
- Dự báo lợi nhuận giai đoạn 2026-2027.** Chúng tôi dự báo lợi nhuận ròng của DGW đạt 978 tỷ đồng trong năm 2026 (+76% svck) và 1,07 nghìn tỷ đồng trong năm 2027 (+9% svck), phản ánh mức tăng trưởng lợi nhuận chậm dần sau khi tăng mạnh vào năm 2026.

Tỷ đồng	2023	2024	2025	2026F	2027F
Doanh thu thuần	18.817	22.078	26.632	35.294	42.251
Tăng trưởng doanh thu thuần	-14,7%	17,3%	20,6%	32,5%	19,7%
Biên lợi nhuận gộp	8,3%	9,3%	8,7%	10,1%	9,9%
NPATMI	354	444	548	978	1.066
EPS (VND)	1.602	2.006	2.477	4.421	4.819
Tăng trưởng EPS	-48,2%	25,2%	23,5%	78,6%	9,0%
Nợ/VCSH (x)	0,89	0,83	0,83	0,75	0,82
Tỷ suất cổ tức	1%	1%	3%	7%	7%
ROE	14,4%	15,9%	17,1%	27,0%	26,7%
P/E (x)	24,7	19,9	15,7	9,4	8,7
P/B (x)	3,4	3,0	2,5	2,5	2,2
EV/EBITDA (x)	15,1	13,6	10,3	7,4	7,0

Nguồn: DGW, SSI Research

Nguyễn Trần Phương Nga

Trưởng phòng Phân tích Cổ phiếu

ngantp@ssi.com.vn

Giá CP - VND (09/09/26)	41.850
Vốn hóa (USDmn):	359
SLCP lưu hành (triệu cp):	223
KLGD TB 3 tháng (triệu cp):	1,1
Giá cao/thấp 52T (k VND):	54,7/33,2
GTGD TB 3 tháng (USDmn):	1,7
Tỷ lệ SHNN (%):	24,6
GTNN còn được mua (USDmn):	87,5
Tỷ lệ sở hữu nhà nước (%):	0,0

Biến động giá cổ phiếu



Nguồn: SSI Research

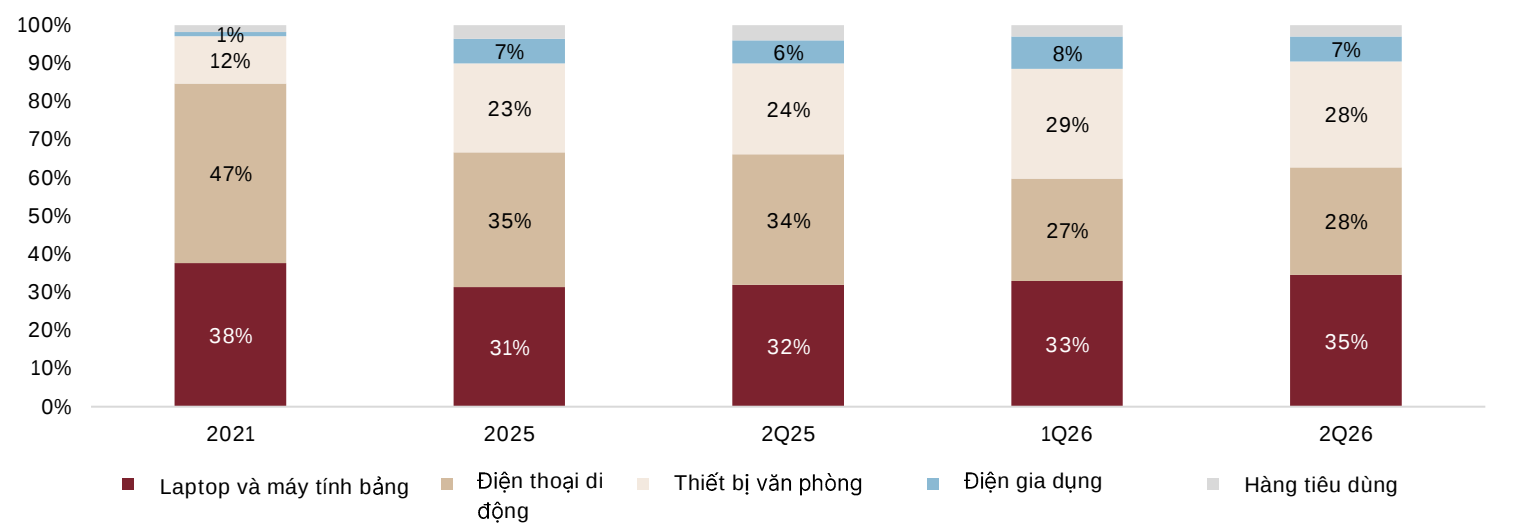
Thông tin cơ bản về công ty

Được thành lập vào năm 2003, CTCP Thế giới số (DGW: HOSE) hiện là nhà phân phối ủy quyền của các thương hiệu điện thoại điện máy uy tín bao gồm Xiaomi, Apple, HP, Dell, Toshiba, Samsung. Công ty cũng phân phối các sản phẩm đồ gia dụng, thiết bị văn phòng và hàng tiêu dùng nhanh (FMCG). Khác với các đối thủ cạnh tranh chủ yếu cung cấp dịch vụ phân phối thuần túy, DGW hướng tới cung cấp dịch vụ mở rộng phát triển thị trường (MES) cho các nhà cung cấp, điều này sẽ giúp DGW thu hút các thương hiệu quốc tế hàng đầu phát triển thị trường tại Việt Nam.

Cập nhật KQKD Q2/2026

Doanh thu tăng mạnh 27% svck, đạt 7,3 nghìn tỷ đồng, nhưng đã chậm lại so với mức tăng trưởng 54% trong Q1/2026. Mặc dù tăng trưởng doanh thu chậm lại, lợi nhuận ròng tăng đáng kể 161% svck lên 309 tỷ đồng. Lũy kế 6T2026, doanh thu và lợi nhuận ròng lần lượt đạt 15,7 nghìn tỷ đồng (+40% svck) và 511 tỷ đồng (+127% svck), hoàn thành 50% kế hoạch doanh thu và 77% kế hoạch lợi nhuận cả năm 2026 của công ty.

Biểu đồ: Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm



Nguồn: DGW, SSI Research

Lợi nhuận cải thiện: Biên lợi nhuận ròng đạt mức cao kỷ lục 4,2% trong Q2/2026, vượt mức đỉnh trước đó là 4,1% trong Q4/2021, khi DGW được hưởng lợi từ nhu cầu mua sắm laptop để làm việc tại nhà. Trong Q2/2026, giá laptop tăng khoảng 20% svck do tình trạng thiếu hụt chip và RAM, trong khi giá của các sản phẩm điện tử khác cũng tăng lên. Việc tăng giá bán đã giúp DGW hưởng lợi từ lượng hàng tồn kho giá vốn thấp, qua đó hỗ trợ cải thiện biên lợi nhuận gộp. Bên cạnh đó, cơ cấu sản phẩm thuận lợi với tỷ trọng đóng góp lớn hơn từ mảng thiết bị văn phòng cũng góp phần cải thiện biên lợi nhuận.

Tăng trưởng doanh thu theo sản phẩm:

	2Q26	2Q25	% svck	1H26	1H25	% svck
Doanh thu thuần	7.273	5.731	27%	15.773	11.251	40%
Laptop và máy tính bảng	2.511	1.832	37%	5.314	3.223	65%
Điện thoại di động	2.054	1.959	5%	4.332	4.194	3%
Thiết bị văn phòng	2.014	1.368	47%	4.461	2.641	69%
Điện gia dụng	476	346	38%	1.198	747	60%
Hàng tiêu dùng	218	226	-4%	468	446	5%

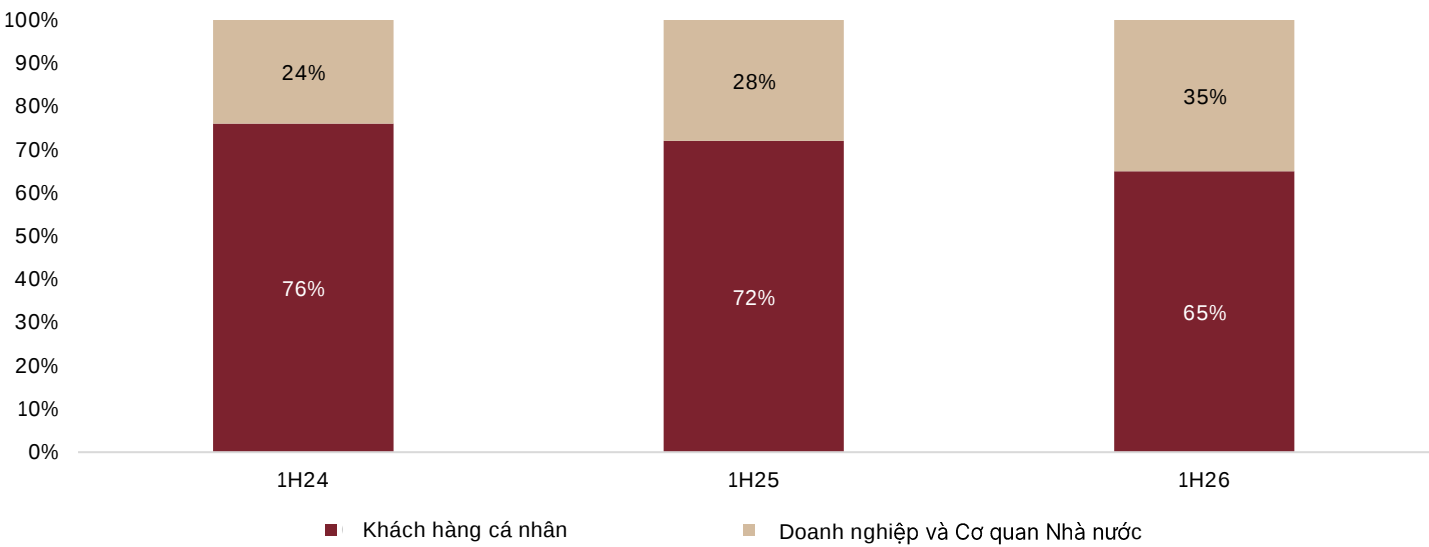
Nguồn: DGW, SSI Research

- Laptop:** Doanh thu tăng mạnh lên 2,5 nghìn tỷ đồng (+37% svck), nhờ tăng trưởng tích cực cả về sản lượng tiêu thụ lẫn giá bán bình quân, trong đó giá bán tăng khoảng 20% svck. Tăng trưởng sản lượng được hỗ trợ bởi nhu cầu tích trữ hàng và nhu cầu của người tiêu dùng, bao gồm xu hướng sử dụng laptop tích hợp AI ngày càng phổ biến trong doanh nghiệp, cùng với nhu cầu mua sắm từ các hộ kinh doanh để đáp ứng các quy định thuế mới.
- Điện thoại di động:** Doanh thu tăng nhẹ lên 2,1 nghìn tỷ đồng (+5% svck). Mặc dù nhu cầu chung đối với điện thoại di động vẫn tích cực, doanh thu điện thoại di động của DGW tăng chậm hơn do một số nhà bán lẻ đặt hàng trực tiếp từ các thương hiệu thay vì thông qua các nhà phân phối.
- Thiết bị văn phòng:** Doanh thu tăng mạnh lên 2,0 nghìn tỷ đồng (+47% svck), tiếp tục xu hướng tăng trưởng mạnh trong nhiều năm qua nhờ quá trình chuyển đổi số hiện nay. Theo đó, doanh thu thiết bị văn phòng hiện gần tương đương doanh thu mảng điện thoại di động và dần trở thành động lực tăng trưởng quan trọng của DGW. Trong đó, server là sản phẩm ghi nhận mức tăng trưởng mạnh nhất, được thúc đẩy bởi nhu cầu gia tăng từ các doanh nghiệp đầu tư vào trung tâm dữ liệu và hạ tầng điện toán nhằm phục vụ các ứng dụng AI.
- Điện gia dụng:** Doanh thu tăng 38% svck lên 476 tỷ đồng, nhờ nhu cầu điều hòa tăng trong mùa hè nắng nóng và nhu cầu TV tăng mạnh trước thêm FIFA World Cup. Chúng tôi lưu ý DGW chỉ bắt đầu phân phối các sản phẩm điện máy gia dụng của Xiaomi và Funiki từ cuối năm 2025, do đó mức tăng trưởng cao một phần đến từ nền so sánh thấp.
- Hàng tiêu dùng:** Doanh thu giảm nhẹ xuống 218 tỷ đồng (-4% svck), chủ yếu do doanh thu thực phẩm chức năng suy yếu.

Triển vọng 2026-2027 và Luận điểm đầu tư

- Nhu cầu AI từ khách hàng cá nhân dự kiến giảm dần, trong khi nhu cầu AI từ khách hàng doanh nghiệp vẫn tăng trưởng tốt:** Năm 2026 đánh dấu giai đoạn tăng tốc việc tích hợp AI ở cả khách hàng cá nhân và doanh nghiệp, qua đó giúp mảng laptop và thiết bị văn phòng của DGW tăng trưởng tốt. Sang năm 2027, chúng tôi kỳ vọng tốc độ tích hợp AI ở nhóm khách hàng cá nhân sẽ chậm lại do giá thiết bị ở mức cao, đồng thời tiêu dùng chung suy yếu, một phần bởi lãi suất cao ảnh hưởng đến thu nhập khả dụng của người tiêu dùng. Ngược lại, nhu cầu tích hợp AI trong doanh nghiệp dự kiến duy trì tăng trưởng mạnh nhờ làn sóng đầu tư vào hạ tầng AI. Khi các doanh nghiệp và cơ quan nhà nước gia tăng tích hợp ứng dụng AI, họ sẽ cần thêm các máy chủ có năng lực tính toán hiệu năng cao và khả năng xử lý dữ liệu lớn, do hạ tầng CNTT hiện hữu có thể không đủ đáp ứng khối lượng công việc lớn mà các mô hình AI tạo ra. Quá trình phát triển hạ tầng này dự kiến sẽ tiếp tục thúc đẩy nhu cầu máy chủ (được ghi nhận trong mảng thiết bị văn phòng) từ khách hàng doanh nghiệp, qua đó bù đắp một phần mức tăng trưởng chậm lại của các thiết bị tích hợp AI cho khách hàng cá nhân (như laptop). Theo đó, chúng tôi dự báo tăng trưởng doanh thu mảng laptop sẽ giảm đáng kể trong năm 2027, trong khi mảng thiết bị văn phòng vẫn duy trì tăng trưởng mạnh, được hỗ trợ bởi nhu cầu đầu tư liên tục vào hạ tầng AI của doanh nghiệp.

Biểu đồ: Cơ cấu doanh thu theo người dùng cuối



Nguồn: DGW

- Mảng điện gia dụng dự kiến duy trì tăng trưởng mạnh trong năm 2027,** nhờ việc phân phối thêm các thương hiệu và dòng sản phẩm mới. DGW gần đây đã hợp tác với Hisense, một trong những doanh nghiệp sản xuất điện tử tiêu dùng và thiết bị gia dụng hàng đầu của Trung Quốc. Danh mục sản phẩm của Hisense bao gồm TV, tủ lạnh, máy giặt, điều hòa và màn chiếu.
- Mảng điện thoại di động dự kiến tăng trưởng tích cực trong năm 2026 nhờ nhu cầu thay mới/nâng cấp thiết bị, trước khi tăng trưởng giảm dần trong năm 2027:** Chúng tôi dự báo nhu cầu điện thoại di động sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao trong năm 2026 nhờ nhu cầu nâng cấp và thay mới thiết bị, trước khi trở lại mức tăng trưởng thấp hơn trong năm 2027. Trong 6T2026, doanh thu mảng điện thoại gần như đi ngang, chủ yếu do sự thay đổi tạm thời trong chiến lược phân phối của Apple và sự khác biệt về thời điểm ra mắt sản phẩm mới của Xiaomi. Trong bối cảnh nhu cầu iPhone cao và nguồn cung hạn chế trong nửa đầu năm 2026, Apple ưu tiên bán hàng trực tiếp cho các nhà bán lẻ thay vì thông qua các nhà phân phối, do đó làm giảm sản lượng phân phối của DGW. Khi nhu cầu iPhone dần hạ nhiệt, chúng tôi kỳ vọng Apple sẽ quay trở lại mô hình phân phối truyền thống thông qua các nhà phân phối, qua đó hỗ trợ doanh thu điện thoại di động phục hồi. Đối với Xiaomi, các mẫu sản phẩm mới trong năm nay được tung ra chủ yếu trong giai đoạn tháng 7-8, do đó tăng trưởng doanh thu nửa cuối năm 2026 được kỳ vọng sẽ cải thiện đáng kể so với tăng trưởng trong nửa đầu năm. Từ năm 2027, chúng tôi dự báo tăng trưởng doanh thu mảng điện thoại di động sẽ chậm lại sau khi đạt đỉnh trong năm 2026.

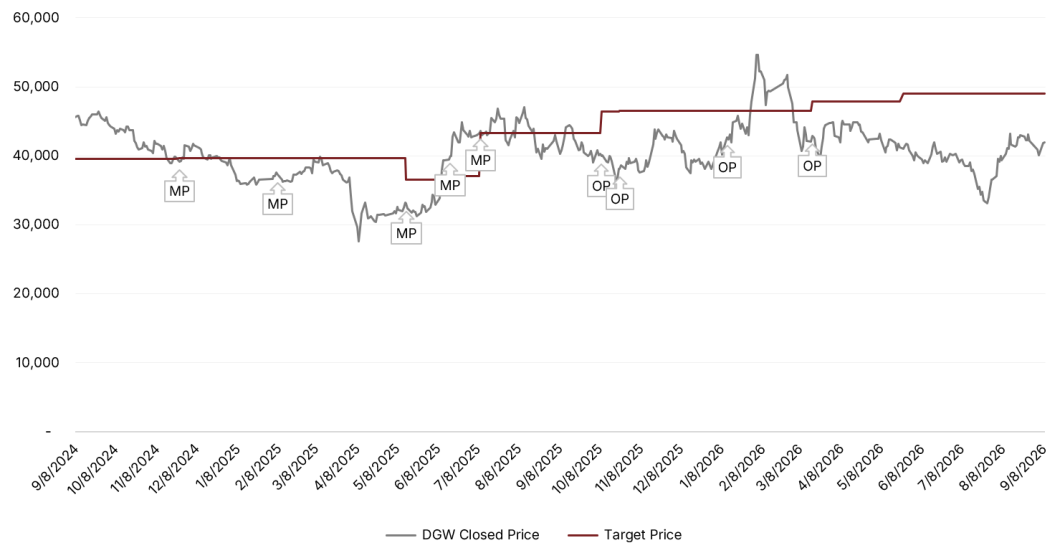
	2024	2025	2026F	2027F	Tăng trưởng svck 2025	Tăng trưởng svck 2026F	Tăng trưởng svck 2027F
Doanh thu thuần	22.078	26.591	35.294	42.251	20%	33%	20%
Laptop và máy tính bảng	6.279	8.347	12.103	13.919	33%	45%	15%
Điện thoại di động	9.580	9.380	10.412	10.932	-2%	11%	5%
Thiết bị văn phòng	4.386	6.191	9.348	13.088	41%	51%	40%
Điện gia dụng	840	937	965	984	12%	3%	2%
Hàng tiêu dùng	993	1.736	2.465	3.328	75%	42%	35%
Lợi nhuận ròng	448	555	978	1.066	24%	76%	9%
Biên lợi nhuận ròng	2,0%	2,1%	2,8%	2,5%			

Nguồn: SSI Research

Nhìn chung, chúng tôi dự báo lợi nhuận của DGW sẽ tăng mạnh 76% svck lên 978 tỷ đồng trong năm 2026 (so với dự báo trước là 723 tỷ đồng), trước khi tăng trưởng lợi nhuận chậm lại xuống 9% svck trong năm 2027, đạt 1,07 nghìn tỷ đồng.

Do tăng trưởng lợi nhuận năm 2027 dự kiến chậm lại sau mức nền cao trong năm 2026, chúng tôi điều chỉnh giảm hệ số P/E mục tiêu thấp hơn là 10x (từ 15x) cho KQKD dự phóng năm 2027. Theo đó, chúng tôi điều chỉnh giá mục tiêu xuống 48.000 đồng/cổ phiếu (từ 49.000 đồng/cổ phiếu). Với tiềm năng tăng giá là 15%, chúng tôi hạ khuyến nghị đối với DGW xuống **TRUNG LẬP**, từ **KHẢ QUAN**.

Lịch sử khuyến nghị



Nguồn: SSI Research

Ghi chú: BUY: Mua, OP: Khả quan, MP: Trung lập, UP: Kém khả quan

PHỤ LỤC: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM

Tỷ đồng	2024	2025	2026F	2027F
Bảng cân đối kế toán				
+ Tiền và các khoản tương đương	1.407	1.742	1.093	1.239
+ Đầu tư ngắn hạn	0	697	772	772
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	2.638	3.514	2.576	3.084
+ Hàng tồn kho	3.501	4.436	4.757	5.710
+ Tài sản ngắn hạn khác	228	312	224	268
Tổng tài sản ngắn hạn	7.774	10.701	9.423	11.074
+ Các khoản phải thu dài hạn	61	15	0	0
+ GTCL Tài sản cố định	172	127	111	95
+ Bất động sản đầu tư	0	0	0	0
+ Tài sản dài hạn dở dang	2	0	0	0
+ Đầu tư dài hạn	14	37	54	54
+ Tài sản dài hạn khác	478	377	367	370
Tổng tài sản dài hạn	726	556	532	520
Tổng tài sản	8.500	11.257	9.956	11.594
+ Nợ ngắn hạn	5.483	7.780	6.169	7.404
Trong đó: vay ngắn hạn	2.487	2.899	2.854	3.426
+ Nợ dài hạn	5	5	0	0
Trong đó: vay dài hạn	0	0	0	0
Tổng nợ phải trả	5.488	7.784	6.169	7.404
+ Vốn góp	2.193	2.213	2.213	2.213
+ Thặng dư vốn cổ phần	61	61	61	61
+ Lợi nhuận chưa phân phối	730	1.164	1.478	1.881
+ Quỹ khác	27	34	34	34
Vốn chủ sở hữu	3.012	3.472	3.787	4.189
Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	8.500	11.257	9.956	11.594
Lưu chuyển tiền tệ				
Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh	-87	-126	77	238
Dòng tiền từ hoạt động đầu tư	-86	1	-17	0
Dòng tiền từ hoạt động tài chính	76	461	-709	-92
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	-97	335	-649	146
Tiền đầu kỳ	1.450	1.407	1.742	1.093
Tiền cuối kỳ	1.353	1.742	1.093	1.239
Các hệ số khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán hiện hành	1,42	1,38	1,53	1,50
Hệ số thanh toán nhanh	0,74	0,77	0,72	0,69
Hệ số thanh toán tiền mặt	0,26	0,31	0,30	0,27
Nợ ròng / EBITDA	1,35	0,87	1,05	1,29
Khả năng thanh toán lãi vay	6,64	5,46	9,24	8,48
Ngày phải thu	36,1	38,4	29,4	23,4
Ngày phải trả	35,2	43,7	32,1	21,7
Ngày tồn kho	59,3	59,6	52,9	50,2
Cơ cấu vốn				
Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,35	0,31	0,38	0,36
Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,65	0,69	0,62	0,64
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1,82	2,24	1,63	1,77
Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,83	0,83	0,75	0,82
Nợ ngắn hạn/Vốn chủ sở hữu	0,83	0,83	0,75	0,82

Nguồn: DGW, SSI Research

Tỷ đồng	2024	2025	2026F	2027F
Báo cáo kết quả kinh doanh				
Doanh thu thuần	22.078	26.632	35.294	42.251
Giá vốn hàng bán	-20.016	-24.321	-31.716	-38.069
Lợi nhuận gộp	2.062	2.311	3.577	4.182
Doanh thu hoạt động tài chính	194	277	179	185
Chi phí tài chính	-163	-346	-196	-235
Thu nhập từ các công ty liên kết	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	-1.285	-1.369	-1.976	-2.366
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-245	-224	-353	-423
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	563	652	1.234	1.346
Thu nhập khác	6	21	-11	-13
Lợi nhuận trước thuế	569	673	1.223	1.333
Lợi nhuận ròng	448	555	978	1.066
Lợi nhuận chia cho cổ đông	444	548	978	1.066
Lợi ích của cổ đông thiểu số	5	7	0	0
EPS cơ bản (VND)	2.006	2.477	4.421	4.819
Giá trị sổ sách (VND)	13.592	15.520	16.930	18.749
Cổ tức (VND/cổ phiếu)	500	1.000	3.000	3.000
EBIT	670	824	1.371	1.511
EBITDA	725	884	1.387	1.527
Tăng trưởng				
Doanh thu	17,3%	20,6%	32,5%	19,7%
EBITDA	14,1%	21,9%	56,9%	10,1%
EBIT	13,0%	23,1%	66,3%	10,2%
Lợi nhuận ròng	23,6%	23,8%	76,3%	9,0%
Vốn chủ sở hữu	14,7%	15,3%	9,1%	10,6%
Vốn điều lệ	31,2%	0,9%	0,0%	0,0%
Tổng tài sản	13,3%	32,4%	-11,6%	16,5%
Định giá				
P/E	19,9	15,7	9,4	8,7
P/B	3,0	2,5	2,5	2,2
Giá/Doanh thu	0,4	0,3	0,3	0,2
Tỷ suất cổ tức	1,2%	2,6%	7,2%	7,2%
EV/EBITDA	13,6	10,3	7,4	7,0
EV/Doanh thu	0,4	0,3	0,3	0,3
Các hệ số khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận gộp	9,3%	8,7%	10,1%	9,9%
Tỷ suất lợi nhuận hoạt động	3,0%	2,8%	3,8%	3,5%
Tỷ suất lợi nhuận ròng	2,0%	2,1%	2,8%	2,5%
Chi phí bán hàng/Doanh thu thuần	5,8%	5,1%	5,6%	5,6%
Chi phí quản lý/Doanh thu thuần	1,1%	0,8%	1,0%	1,0%
ROE	15,9%	17,1%	27,0%	26,7%
ROA	5,6%	5,6%	9,2%	9,9%
ROIC	10.1%	11.4%	16.9%	17.0%

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

KHUYẾN NGHỊ

Mua: Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Khả quan: Ước tính tiềm năng tăng giá dưới 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Trung lập: Ước tính tiềm năng tăng giá tương đương so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Kém khả quan: Ước tính tiềm năng giảm giá dưới 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Bán: Ước tính tiềm năng giảm giá lớn hơn hoặc bằng 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Trong một số trường hợp, khuyến nghị dựa trên tiềm năng tăng giá 1 năm có thể được điều chỉnh lại theo ý kiến của chuyên viên phân tích sau khi cân nhắc một số yếu tố thị trường có thể làm ảnh hưởng đến giá cổ phiếu trong ngắn hạn và trung hạn.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà SSI cho là đáng tin cậy, tuy nhiên SSI không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo. Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. SSI và các công ty con và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên của SSI và công ty con có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Báo cáo này không được sử dụng dưới bất kỳ mục đích thương mại nào, và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác nếu không được sự đồng ý của SSI. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. SSI có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho SSI. SSI không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và tư vấn đầu tư

Phạm Lưu Hưng

Giám đốc Trung Tâm phân tích và tư vấn đầu tư

hungpl@ssi.com.vn

SĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8711

Chiến lược thị trường

Đào Minh Châu

Phó giám đốc Trung tâm phân tích và tư vấn đầu tư

chaudm@ssi.com.vn

SĐT: (+84 – 28) 3636 3688

Phân tích Ngành Hàng tiêu dùng

Nguyễn Trần Phương Nga

Trưởng phòng Phân tích cổ phiếu

ngantp@ssi.com.vn

SĐT: (+84 – 28) 3636 3688

Dữ liệu

Nguyễn Thị Anh Thư

Chuyên viên hỗ trợ

thunta2@ssi.com.vn

SĐT: (+84 – 24) 3936 6321